

BÁO CÁO

**Thông tin Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội
Công trình xây dựng Chung cư nhà ở xã hội T1, T3, T4 thuộc Dự án
Khu đô thị Hà Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh,
tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1).**

Kính gửi:

- Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân phường Cao Xanh.

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Hướng dẫn số 4079/SXD-QLN&TTBĐS ngày 07/10/2024 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-HĐQT-FLC ngày 24/11/2025 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn FLC về việc phê duyệt giá bán, giá cho thuê nhà ở xã hội tại toà chung cư T1, T3, T4 thuộc Dự án Khu đô thị tại phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1)

Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC ("**Tập đoàn FLC**") báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng đăng tải, công bố công khai tại Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng về các thông tin liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, công trình xây dựng: Chung cư NOXH T1, T3, T4 thuộc dự án Khu đô thị Hà Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1). Với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, công trình xây dựng Chung cư NOXH T1, T3, T4 thuộc Khu đô thị Hà Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1).

2. Chủ đầu tư dự án: Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh.

4. Địa điểm liên lạc, địa chỉ nộp đơn đăng ký: 02 địa điểm

a. Tại trụ sở Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

b. Tại dự án Khu đô thị Hà Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1): Văn phòng kinh doanh tại Tòa chung cư T2,

Khu đô thị FLC Tropical City Hạ Long, đường Trần Phú, phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh.

5. Tiến độ thực hiện dự án:

- Ngày bắt đầu: Tháng 3/2019.

- Ngày kết thúc: Quý III/2026.

Từ thời điểm năm 2019 đến nay, 03 công trình chung cư T1, T3, T4, và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà đã khởi công và đang xây dựng dở dang. Các công trình này tại thời điểm khởi công năm 2019 được xác định với tính chất là chung cư nhà ở thương mại. Đến nay, sau khi UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh Quyết định giao đất thì 03 công trình chung cư T1, T3, T4 được điều chỉnh thành chung cư nhà ở xã hội.

Chủ đầu tư đã gửi Văn bản số 40/2025/TB-TGD-FLC ngày 08/12/2025 về việc Thông báo khởi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng Chung cư NOXH T1, T3, T4 thuộc Khu đô thị Hà Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1) đến Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh và UBND phường Cao Xanh tỉnh Quảng Ninh.

6. Quy mô dự án:

- Diện tích đất: 16.005 m².

- Loại hình: 03 tòa nhà ở chung cư (T1, T2, T3) mỗi tòa cao 9 tầng, tổng diện tích căn hộ là 39.165 m².

7. Số lượng căn hộ: Tổng số căn hộ: 759 căn, bao gồm:

- Số căn hộ để bán: khoảng 607 căn (chiếm 80% tổng số căn).

- Số căn hộ để cho thuê: khoảng 152 căn (chiếm 20% tổng số căn).

8. Diện tích căn hộ, cụ thể: *(Có Phụ lục kèm theo)*.

9. Giá căn hộ, bao gồm giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua:

9.1. Đơn giá bán nhà ở xã hội dự kiến (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và chưa bao gồm kinh phí bảo trì) là **19.069.000 đồng/m²** (Bằng chữ: Mười chín triệu không trăm sáu mươi chín nghìn đồng trên mét vuông).

9.2. Đơn giá cho thuê nhà ở xã hội dự kiến (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và kinh phí bảo trì) là **125.000 đồng/m²/tháng** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng trên mét vuông trên tháng).

10. Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký: dự kiến tháng 1 năm 2026.

11. Thời gian kết thúc nhận hồ sơ đăng ký: khi khách hàng đăng ký mua/thuê hết số lượng 759 căn hộ.

12. Các nội dung khác: *Không có*.

Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC trân trọng báo cáo Sở Xây dựng để biết và đăng tải thông tin dự án theo quy định ./.

(Văn bản thay thế Văn bản số 36/BC-FLC ngày 18/12/2025)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD (để biết);
- Lưu VT, BDT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Uê Đoàn Linh

Phụ lục: Thông diện tích căn hộ chung cư
Công trình chung cư Nhà ở xã hội T1, T3, T4 thuộc Dự án Khu đô thị tại phường Hà
Khánh, thành phố Hạ Long (nay là phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh) (giai đoạn 1)
(Đính kèm Văn bản số 39 /BC-FLC ngày 24/12/2025)

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
1	1	T1	01	T1-101	A1	1PN, 1WC	45,0
2	1	T1	02	T1-102	A1	1PN, 1WC	45,0
3	1	T1	03	T1-103	A1	1PN, 1WC	45,0
4	1	T1	03A	T1-103A	A1	1PN, 1WC	45,0
5	1	T1	05	T1-105	B1	1PN, 1WC	57,0
6	1	T1	06	T1-106	B1	1PN, 1WC	57,0
7	1	T1	06A	T1-106A	A1	1PN, 1WC	45,0
8	1	T1	08	T1-108	A1	1PN, 1WC	45,0
9	1	T1	09	T1-109	A1	1PN, 1WC	45,0
10	1	T1	10	T1-110	B1	1PN, 1WC	57,0
11	1	T1	11	T1-111	C1	1PN, 1WC	57,0
12	1	T1	12	T1-112	C1	1PN, 1WC	57,0
13	1	T1	12A	T1-112A	B1	1PN, 1WC	57,0
14	1	T1	12B	T1-112B	A1	1PN, 1WC	45,0
15	1	T1	15	T1-115	D1	1PN, 1WC	35,0
16	1	T1	16	T1-116	B1	1PN, 1WC	57,0
17	1	T1	16A	T1-116A	B1	1PN, 1WC	57,0
18	1	T1	18	T1-118	C1	1PN, 1WC	57,0
19	1	T1	19	T1-119	C1	1PN, 1WC	57,0
20	1	T1	20	T1-120	B1	1PN, 1WC	57,0
21	1	T1	21	T1-121	B1	1PN, 1WC	57,0
22	1	T1	22	T1-122	A1	1PN, 1WC	45,0
23	1	T1	23	T1-123	A1	1PN, 1WC	45,0
24	1	T1	24	T1-124	A1	1PN, 1WC	45,0
25	1	T1	25	T1-125	A1	1PN, 1WC	45,0
26	1	T1	26	T1-126	C1	1PN, 1WC	57,0
27	1	T3	01	T3-101	A1	1PN, 1WC	45,0
28	1	T3	02	T3-102	A1	1PN, 1WC	45,0
29	1	T3	03	T3-103	A1	1PN, 1WC	45,0
30	1	T3	03A	T3-103A	A1	1PN, 1WC	45,0
31	1	T3	05	T3-105	B1	1PN, 1WC	57,0
32	1	T3	06	T3-106	B1	1PN, 1WC	57,0
33	1	T3	06A	T3-106A	A1	1PN, 1WC	45,0
34	1	T3	08	T3-108	A1	1PN, 1WC	45,0
35	1	T3	09	T3-109	A1	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
36	1	T3	10	T3-110	B1	1PN, 1WC	57,0
37	1	T3	11	T3-111	C1	1PN, 1WC	57,0
38	1	T3	12	T3-112	C1	1PN, 1WC	57,0
39	1	T3	12A	T3-112A	B1	1PN, 1WC	57,0
40	1	T3	12B	T3-112B	A1	1PN, 1WC	45,0
41	1	T3	15	T3-115	D1	1PN, 1WC	35,0
42	1	T3	16	T3-116	B1	1PN, 1WC	57,0
43	1	T3	16A	T3-116A	B1	1PN, 1WC	57,0
44	1	T3	18	T3-118	C1	1PN, 1WC	57,0
45	1	T3	19	T3-119	C1	1PN, 1WC	57,0
46	1	T3	20	T3-120	B1	1PN, 1WC	57,0
47	1	T3	21	T3-121	B1	1PN, 1WC	57,0
48	1	T3	22	T3-122	A1	1PN, 1WC	45,0
49	1	T3	23	T3-123	A1	1PN, 1WC	45,0
50	1	T3	24	T3-124	A1	1PN, 1WC	45,0
51	1	T3	25	T3-125	A1	1PN, 1WC	45,0
52	1	T3	26	T3-126	C1	1PN, 1WC	57,0
53	1	T4	01	T4-101	A1	1PN, 1WC	45,0
54	1	T4	02	T4-102	A1	1PN, 1WC	45,0
55	1	T4	03	T4-103	A1	1PN, 1WC	45,0
56	1	T4	03A	T4-103A	A1	1PN, 1WC	45,0
57	1	T4	05	T4-105	B1	1PN, 1WC	57,0
58	1	T4	06	T4-106	B1	1PN, 1WC	57,0
59	1	T4	06A	T4-106A	A1	1PN, 1WC	45,0
60	1	T4	08	T4-108	A1	1PN, 1WC	45,0
61	1	T4	09	T4-109	A1	1PN, 1WC	45,0
62	1	T4	10	T4-110	B1	1PN, 1WC	57,0
63	1	T4	11	T4-111	C1	1PN, 1WC	57,0
64	1	T4	12	T4-112	C1	1PN, 1WC	57,0
65	1	T4	12A	T4-112A	B1	1PN, 1WC	57,0
66	1	T4	12B	T4-112B	A1	1PN, 1WC	45,0
67	1	T4	15	T4-115	D1	1PN, 1WC	35,0
68	1	T4	16	T4-116	B1	1PN, 1WC	57,0
69	1	T4	16A	T4-116A	B1	1PN, 1WC	57,0
70	1	T4	18	T4-118	C1	1PN, 1WC	57,0
71	1	T4	19	T4-119	C1	1PN, 1WC	57,0
72	1	T4	20	T4-120	B1	1PN, 1WC	57,0
73	1	T4	21	T4-121	B1	1PN, 1WC	57,0
74	1	T4	22	T4-122	A1	1PN, 1WC	45,0
75	1	T4	23	T4-123	A1	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
76	1	T4	24	T4-124	A1	1PN, 1WC	45,0
77	1	T4	25	T4-125	A1	1PN, 1WC	45,0
78	1	T4	26	T4-126	C1	1PN, 1WC	57,0
79	2	T1	01	T1-201	A2	1PN, 1WC	45,0
80	2	T1	02	T1-202	A2	1PN, 1WC	45,0
81	2	T1	03	T1-203	A2	1PN, 1WC	45,0
82	2	T1	03A	T1-203A	A2	1PN, 1WC	45,0
83	2	T1	05	T1-205	B2	2PN, 1WC	57,0
84	2	T1	06	T1-206	C2	2PN, 1WC	57,0
85	2	T1	06A	T1-206A	C2	2PN, 1WC	57,0
86	2	T1	08	T1-208	B2	2PN, 1WC	57,0
87	2	T1	09	T1-209	A2	1PN, 1WC	45,0
88	2	T1	10	T1-210	C2	2PN, 1WC	57,0
89	2	T1	11	T1-211	B2	2PN, 1WC	57,0
90	2	T1	12	T1-212	B2	2PN, 1WC	57,0
91	2	T1	12A	T1-212A	A2	1PN, 1WC	45,0
92	2	T1	12B	T1-212B	A2	1PN, 1WC	45,0
93	2	T1	15	T1-215	A2	1PN, 1WC	45,0
94	2	T1	16	T1-216	A2	1PN, 1WC	45,0
95	2	T1	16A	T1-216A	C2	2PN, 1WC	57,0
96	2	T3	01	T3-201	A2	1PN, 1WC	45,0
97	2	T3	02	T3-202	A2	1PN, 1WC	45,0
98	2	T3	03	T3-203	A2	1PN, 1WC	45,0
99	2	T3	03A	T3-203A	A2	1PN, 1WC	45,0
100	2	T3	05	T3-205	B2	2PN, 1WC	57,0
101	2	T3	06	T3-206	C2	2PN, 1WC	57,0
102	2	T3	06A	T3-206A	C2	2PN, 1WC	57,0
103	2	T3	08	T3-208	B2	2PN, 1WC	57,0
104	2	T3	09	T3-209	A2	1PN, 1WC	45,0
105	2	T3	10	T3-210	C2	2PN, 1WC	57,0
106	2	T3	11	T3-211	B2	2PN, 1WC	57,0
107	2	T3	12	T3-212	B2	2PN, 1WC	57,0
108	2	T3	12A	T3-212A	A2	1PN, 1WC	45,0
109	2	T3	12B	T3-212B	A2	1PN, 1WC	45,0
110	2	T3	15	T3-215	A2	1PN, 1WC	45,0
111	2	T3	16	T3-216	A2	1PN, 1WC	45,0
112	2	T3	16A	T3-216A	C2	2PN, 1WC	57,0
113	2	T4	01	T4-201	A2	1PN, 1WC	45,0
114	2	T4	02	T4-202	A2	1PN, 1WC	45,0
115	2	T4	03	T4-203	A2	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
116	2	T4	03A	T4-203A	A2	1PN, 1WC	45,0
117	2	T4	05	T4-205	B2	2PN, 1WC	57,0
118	2	T4	06	T4-206	C2	2PN, 1WC	57,0
119	2	T4	06A	T4-206A	C2	2PN, 1WC	57,0
120	2	T4	08	T4-208	B2	2PN, 1WC	57,0
121	2	T4	09	T4-209	A2	1PN, 1WC	45,0
122	2	T4	10	T4-210	C2	2PN, 1WC	57,0
123	2	T4	11	T4-211	B2	2PN, 1WC	57,0
124	2	T4	12	T4-212	B2	2PN, 1WC	57,0
125	2	T4	12A	T4-212A	A2	1PN, 1WC	45,0
126	2	T4	12B	T4-212B	A2	1PN, 1WC	45,0
127	2	T4	15	T4-215	A2	1PN, 1WC	45,0
128	2	T4	16	T4-216	A2	1PN, 1WC	45,0
129	2	T4	16A	T4-216A	C2	2PN, 1WC	57,0
130	3	T1	01	T1-301	1B	1PN, 1WC	45,0
131	3	T1	02	T1-302	1A	1PN, 1WC	45,0
132	3	T1	03	T1-303	1A	1PN, 1WC	45,0
133	3	T1	03A	T1-303A	1A	1PN, 1WC	45,0
134	3	T1	05	T1-305	2A	2PN, 2WC	57,0
135	3	T1	06	T1-306	2A	2PN, 2WC	57,0
136	3	T1	06A	T1-306A	1A	1PN, 1WC	45,0
137	3	T1	08	T1-308	1A	1PN, 1WC	45,0
138	3	T1	09	T1-309	1A	1PN, 1WC	45,0
139	3	T1	10	T1-310	2A	2PN, 2WC	57,0
140	3	T1	11	T1-311	2B	2PN, 2WC	57,0
141	3	T1	12	T1-312	2B	2PN, 2WC	57,0
142	3	T1	12A	T1-312A	2A	2PN, 2WC	57,0
143	3	T1	12B	T1-312B	1A	1PN, 1WC	45,0
144	3	T1	15	T1-315	1A	1PN, 1WC	45,0
145	3	T1	16	T1-316	2A	2PN, 2WC	57,0
146	3	T1	16A	T1-316A	2A	2PN, 2WC	57,0
147	3	T1	18	T1-318	2A	2PN, 2WC	57,0
148	3	T1	19	T1-319	2A	2PN, 2WC	57,0
149	3	T1	20	T1-320	2A	2PN, 2WC	57,0
150	3	T1	21	T1-321	2A	2PN, 2WC	57,0
151	3	T1	22	T1-322	2B	2PN, 2WC	57,0
152	3	T1	23	T1-323	2B	2PN, 2WC	57,0
153	3	T1	24	T1-324	2A	2PN, 2WC	57,0
154	3	T1	25	T1-325	2A	2PN, 2WC	57,0
155	3	T1	26	T1-326	1A	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
156	3	T1	27	T1-327	1A	1PN, 1WC	45,0
157	3	T1	28	T1-328	1A	1PN, 1WC	45,0
158	3	T1	29	T1-329	1A	1PN, 1WC	45,0
159	3	T1	30	T1-330	2B	2PN, 2WC	57,0
160	3	T3	01	T3-301	1A	1PN, 1WC	45,0
161	3	T3	02	T3-302	1A	1PN, 1WC	45,0
162	3	T3	03	T3-303	1A	1PN, 1WC	45,0
163	3	T3	03A	T3-303A	1A	1PN, 1WC	45,0
164	3	T3	05	T3-305	2A	2PN, 2WC	57,0
165	3	T3	06	T3-306	2A	2PN, 2WC	57,0
166	3	T3	06A	T3-306A	1A	1PN, 1WC	45,0
167	3	T3	08	T3-308	1A	1PN, 1WC	45,0
168	3	T3	09	T3-309	1A	1PN, 1WC	45,0
169	3	T3	10	T3-310	2A	2PN, 2WC	57,0
170	3	T3	11	T3-311	2B	2PN, 2WC	57,0
171	3	T3	12	T3-312	2B	2PN, 2WC	57,0
172	3	T3	12A	T3-312A	2A	2PN, 2WC	57,0
173	3	T3	12B	T3-312B	1A	1PN, 1WC	45,0
174	3	T3	15	T3-315	1A	1PN, 1WC	45,0
175	3	T3	16	T3-316	2A	2PN, 2WC	57,0
176	3	T3	16A	T3-316A	2A	2PN, 2WC	57,0
177	3	T3	18	T3-318	2A	2PN, 2WC	57,0
178	3	T3	19	T3-319	2A	2PN, 2WC	57,0
179	3	T3	20	T3-320	2A	2PN, 2WC	57,0
180	3	T3	21	T3-321	2A	2PN, 2WC	57,0
181	3	T3	22	T3-322	2B	2PN, 2WC	57,0
182	3	T3	23	T3-323	2B	2PN, 2WC	57,0
183	3	T3	24	T3-324	2A	2PN, 2WC	57,0
184	3	T3	25	T3-325	2A	2PN, 2WC	57,0
185	3	T3	26	T3-326	1A	1PN, 1WC	45,0
186	3	T3	27	T3-327	1A	1PN, 1WC	45,0
187	3	T3	28	T3-328	1A	1PN, 1WC	45,0
188	3	T3	29	T3-329	1A	1PN, 1WC	45,0
189	3	T3	30	T3-330	2B	2PN, 2WC	57,0
190	3	T4	01	T4-301	1B	1PN, 1WC	45,0
191	3	T4	02	T4-302	1A	1PN, 1WC	45,0
192	3	T4	03	T4-303	1A	1PN, 1WC	45,0
193	3	T4	03A	T4-303A	1A	1PN, 1WC	45,0
194	3	T4	05	T4-305	2A	2PN, 2WC	57,0
195	3	T4	06	T4-306	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
196	3	T4	06A	T4-306A	1A	1PN, 1WC	45,0
197	3	T4	08	T4-308	1A	1PN, 1WC	45,0
198	3	T4	09	T4-309	1A	1PN, 1WC	45,0
199	3	T4	10	T4-310	2A	2PN, 2WC	57,0
200	3	T4	11	T4-311	2B	2PN, 2WC	57,0
201	3	T4	12	T4-312	2B	2PN, 2WC	57,0
202	3	T4	12A	T4-312A	2A	2PN, 2WC	57,0
203	3	T4	12B	T4-312B	1A	1PN, 1WC	45,0
204	3	T4	15	T4-315	1A	1PN, 1WC	45,0
205	3	T4	16	T4-316	2A	2PN, 2WC	57,0
206	3	T4	16A	T4-316A	2A	2PN, 2WC	57,0
207	3	T4	18	T4-318	2A	2PN, 2WC	57,0
208	3	T4	19	T4-319	2A	2PN, 2WC	57,0
209	3	T4	20	T4-320	2A	2PN, 2WC	57,0
210	3	T4	21	T4-321	2A	2PN, 2WC	57,0
211	3	T4	22	T4-322	2B	2PN, 2WC	57,0
212	3	T4	23	T4-323	2B	2PN, 2WC	57,0
213	3	T4	24	T4-324	2A	2PN, 2WC	57,0
214	3	T4	25	T4-325	2A	2PN, 2WC	57,0
215	3	T4	26	T4-326	1A	1PN, 1WC	45,0
216	3	T4	27	T4-327	1A	1PN, 1WC	45,0
217	3	T4	28	T4-328	1A	1PN, 1WC	45,0
218	3	T4	29	T4-329	1A	1PN, 1WC	45,0
219	3	T4	30	T4-330	2B	2PN, 2WC	57,0
220	4	T1	01	T1-401	1B	1PN, 1WC	45,0
221	4	T1	02	T1-402	1A	1PN, 1WC	45,0
222	4	T1	03	T1-403	1A	1PN, 1WC	45,0
223	4	T1	03A	T1-403A	1A	1PN, 1WC	45,0
224	4	T1	05	T1-405	2A	2PN, 2WC	57,0
225	4	T1	06	T1-406	2A	2PN, 2WC	57,0
226	4	T1	06A	T1-406A	1A	1PN, 1WC	45,0
227	4	T1	08	T1-408	1A	1PN, 1WC	45,0
228	4	T1	09	T1-409	1A	1PN, 1WC	45,0
229	4	T1	10	T1-410	2A	2PN, 2WC	57,0
230	4	T1	11	T1-411	2B	2PN, 2WC	57,0
231	4	T1	12	T1-412	2B	2PN, 2WC	57,0
232	4	T1	12A	T1-412A	2A	2PN, 2WC	57,0
233	4	T1	12B	T1-412B	1A	1PN, 1WC	45,0
234	4	T1	15	T1-415	1A	1PN, 1WC	45,0
235	4	T1	16	T1-416	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
236	4	T1	16A	T1-416A	2A	2PN, 2WC	57,0
237	4	T1	18	T1-418	2A	2PN, 2WC	57,0
238	4	T1	19	T1-419	2A	2PN, 2WC	57,0
239	4	T1	20	T1-420	2A	2PN, 2WC	57,0
240	4	T1	21	T1-421	2A	2PN, 2WC	57,0
241	4	T1	22	T1-422	2B	2PN, 2WC	57,0
242	4	T1	23	T1-423	2B	2PN, 2WC	57,0
243	4	T1	24	T1-424	2A	2PN, 2WC	57,0
244	4	T1	25	T1-425	2A	2PN, 2WC	57,0
245	4	T1	26	T1-426	1A	1PN, 1WC	45,0
246	4	T1	27	T1-427	1A	1PN, 1WC	45,0
247	4	T1	28	T1-428	1A	1PN, 1WC	45,0
248	4	T1	29	T1-429	1A	1PN, 1WC	45,0
249	4	T1	30	T1-430	2B	2PN, 2WC	57,0
250	4	T3	01	T3-401	1A	1PN, 1WC	45,0
251	4	T3	02	T3-402	1A	1PN, 1WC	45,0
252	4	T3	03	T3-403	1A	1PN, 1WC	45,0
253	4	T3	03A	T3-403A	1A	1PN, 1WC	45,0
254	4	T3	05	T3-405	2A	2PN, 2WC	57,0
255	4	T3	06	T3-406	2A	2PN, 2WC	57,0
256	4	T3	06A	T3-406A	1A	1PN, 1WC	45,0
257	4	T3	08	T3-408	1A	1PN, 1WC	45,0
258	4	T3	09	T3-409	1A	1PN, 1WC	45,0
259	4	T3	10	T3-410	2A	2PN, 2WC	57,0
260	4	T3	11	T3-411	2B	2PN, 2WC	57,0
261	4	T3	12	T3-412	2B	2PN, 2WC	57,0
262	4	T3	12A	T3-412A	2A	2PN, 2WC	57,0
263	4	T3	12B	T3-412B	1A	1PN, 1WC	45,0
264	4	T3	15	T3-415	1A	1PN, 1WC	45,0
265	4	T3	16	T3-416	2A	2PN, 2WC	57,0
266	4	T3	16A	T3-416A	2A	2PN, 2WC	57,0
267	4	T3	18	T3-418	2A	2PN, 2WC	57,0
268	4	T3	19	T3-419	2A	2PN, 2WC	57,0
269	4	T3	20	T3-420	2A	2PN, 2WC	57,0
270	4	T3	21	T3-421	2A	2PN, 2WC	57,0
271	4	T3	22	T3-422	2B	2PN, 2WC	57,0
272	4	T3	23	T3-423	2B	2PN, 2WC	57,0
273	4	T3	24	T3-424	2A	2PN, 2WC	57,0
274	4	T3	25	T3-425	2A	2PN, 2WC	57,0
275	4	T3	26	T3-426	1A	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
276	4	T3	27	T3-427	1A	1PN, 1WC	45,0
277	4	T3	28	T3-428	1A	1PN, 1WC	45,0
278	4	T3	29	T3-429	1A	1PN, 1WC	45,0
279	4	T3	30	T3-430	2B	2PN, 2WC	57,0
280	4	T4	01	T4-401	1B	1PN, 1WC	45,0
281	4	T4	02	T4-402	1A	1PN, 1WC	45,0
282	4	T4	03	T4-403	1A	1PN, 1WC	45,0
283	4	T4	03A	T4-403A	1A	1PN, 1WC	45,0
284	4	T4	05	T4-405	2A	2PN, 2WC	57,0
285	4	T4	06	T4-406	2A	2PN, 2WC	57,0
286	4	T4	06A	T4-406A	1A	1PN, 1WC	45,0
287	4	T4	08	T4-408	1A	1PN, 1WC	45,0
288	4	T4	09	T4-409	1A	1PN, 1WC	45,0
289	4	T4	10	T4-410	2A	2PN, 2WC	57,0
290	4	T4	11	T4-411	2B	2PN, 2WC	57,0
291	4	T4	12	T4-412	2B	2PN, 2WC	57,0
292	4	T4	12A	T4-412A	2A	2PN, 2WC	57,0
293	4	T4	12B	T4-412B	1A	1PN, 1WC	45,0
294	4	T4	15	T4-415	1A	1PN, 1WC	45,0
295	4	T4	16	T4-416	2A	2PN, 2WC	57,0
296	4	T4	16A	T4-416A	2A	2PN, 2WC	57,0
297	4	T4	18	T4-418	2A	2PN, 2WC	57,0
298	4	T4	19	T4-419	2A	2PN, 2WC	57,0
299	4	T4	20	T4-420	2A	2PN, 2WC	57,0
300	4	T4	21	T4-421	2A	2PN, 2WC	57,0
301	4	T4	22	T4-422	2B	2PN, 2WC	57,0
302	4	T4	23	T4-423	2B	2PN, 2WC	57,0
303	4	T4	24	T4-424	2A	2PN, 2WC	57,0
304	4	T4	25	T4-425	2A	2PN, 2WC	57,0
305	4	T4	26	T4-426	1A	1PN, 1WC	45,0
306	4	T4	27	T4-427	1A	1PN, 1WC	45,0
307	4	T4	28	T4-428	1A	1PN, 1WC	45,0
308	4	T4	29	T4-429	1A	1PN, 1WC	45,0
309	4	T4	30	T4-430	2B	2PN, 2WC	57,0
310	5	T1	01	T1-501	1B	1PN, 1WC	45,0
311	5	T1	02	T1-502	1A	1PN, 1WC	45,0
312	5	T1	03	T1-503	1A	1PN, 1WC	45,0
313	5	T1	03A	T1-503A	1A	1PN, 1WC	45,0
314	5	T1	05	T1-505	2A	2PN, 2WC	57,0
315	5	T1	06	T1-506	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
316	5	T1	06A	T1-506A	1A	1PN, 1WC	45,0
317	5	T1	08	T1-508	1A	1PN, 1WC	45,0
318	5	T1	09	T1-509	1A	1PN, 1WC	45,0
319	5	T1	10	T1-510	2A	2PN, 2WC	57,0
320	5	T1	11	T1-511	2B	2PN, 2WC	57,0
321	5	T1	12	T1-512	2B	2PN, 2WC	57,0
322	5	T1	12A	T1-512A	2A	2PN, 2WC	57,0
323	5	T1	12B	T1-512B	1A	1PN, 1WC	45,0
324	5	T1	15	T1-515	1A	1PN, 1WC	45,0
325	5	T1	16	T1-516	2A	2PN, 2WC	57,0
326	5	T1	16A	T1-516A	2A	2PN, 2WC	57,0
327	5	T1	18	T1-518	2A	2PN, 2WC	57,0
328	5	T1	19	T1-519	2A	2PN, 2WC	57,0
329	5	T1	20	T1-520	2A	2PN, 2WC	57,0
330	5	T1	21	T1-521	2A	2PN, 2WC	57,0
331	5	T1	22	T1-522	2B	2PN, 2WC	57,0
332	5	T1	23	T1-523	2B	2PN, 2WC	57,0
333	5	T1	24	T1-524	2A	2PN, 2WC	57,0
334	5	T1	25	T1-525	2A	2PN, 2WC	57,0
335	5	T1	26	T1-526	1A	1PN, 1WC	45,0
336	5	T1	27	T1-527	1A	1PN, 1WC	45,0
337	5	T1	28	T1-528	1A	1PN, 1WC	45,0
338	5	T1	29	T1-529	1A	1PN, 1WC	45,0
339	5	T1	30	T1-530	2B	2PN, 2WC	57,0
340	5	T3	01	T3-501	1A	1PN, 1WC	45,0
341	5	T3	02	T3-502	1A	1PN, 1WC	45,0
342	5	T3	03	T3-503	1A	1PN, 1WC	45,0
343	5	T3	03A	T3-503A	1A	1PN, 1WC	45,0
344	5	T3	05	T3-505	2A	2PN, 2WC	57,0
345	5	T3	06	T3-506	2A	2PN, 2WC	57,0
346	5	T3	06A	T3-506A	1A	1PN, 1WC	45,0
347	5	T3	08	T3-508	1A	1PN, 1WC	45,0
348	5	T3	09	T3-509	1A	1PN, 1WC	45,0
349	5	T3	10	T3-510	2A	2PN, 2WC	57,0
350	5	T3	11	T3-511	2B	2PN, 2WC	57,0
351	5	T3	12	T3-512	2B	2PN, 2WC	57,0
352	5	T3	12A	T3-512A	2A	2PN, 2WC	57,0
353	5	T3	12B	T3-512B	1A	1PN, 1WC	45,0
354	5	T3	15	T3-515	1A	1PN, 1WC	45,0
355	5	T3	16	T3-516	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
356	5	T3	16A	T3-516A	2A	2PN, 2WC	57,0
357	5	T3	18	T3-518	2A	2PN, 2WC	57,0
358	5	T3	19	T3-519	2A	2PN, 2WC	57,0
359	5	T3	20	T3-520	2A	2PN, 2WC	57,0
360	5	T3	21	T3-521	2A	2PN, 2WC	57,0
361	5	T3	22	T3-522	2B	2PN, 2WC	57,0
362	5	T3	23	T3-523	2B	2PN, 2WC	57,0
363	5	T3	24	T3-524	2A	2PN, 2WC	57,0
364	5	T3	25	T3-525	2A	2PN, 2WC	57,0
365	5	T3	26	T3-526	1A	1PN, 1WC	45,0
366	5	T3	27	T3-527	1A	1PN, 1WC	45,0
367	5	T3	28	T3-528	1A	1PN, 1WC	45,0
368	5	T3	29	T3-529	1A	1PN, 1WC	45,0
369	5	T3	30	T3-530	2B	2PN, 2WC	57,0
370	5	T4	01	T4-501	1B	1PN, 1WC	45,0
371	5	T4	02	T4-502	1A	1PN, 1WC	45,0
372	5	T4	03	T4-503	1A	1PN, 1WC	45,0
373	5	T4	03A	T4-503A	1A	1PN, 1WC	45,0
374	5	T4	05	T4-505	2A	2PN, 2WC	57,0
375	5	T4	06	T4-506	2A	2PN, 2WC	57,0
376	5	T4	06A	T4-506A	1A	1PN, 1WC	45,0
377	5	T4	08	T4-508	1A	1PN, 1WC	45,0
378	5	T4	09	T4-509	1A	1PN, 1WC	45,0
379	5	T4	10	T4-510	2A	2PN, 2WC	57,0
380	5	T4	11	T4-511	2B	2PN, 2WC	57,0
381	5	T4	12	T4-512	2B	2PN, 2WC	57,0
382	5	T4	12A	T4-512A	2A	2PN, 2WC	57,0
383	5	T4	12B	T4-512B	1A	1PN, 1WC	45,0
384	5	T4	15	T4-515	1A	1PN, 1WC	45,0
385	5	T4	16	T4-516	2A	2PN, 2WC	57,0
386	5	T4	16A	T4-516A	2A	2PN, 2WC	57,0
387	5	T4	18	T4-518	2A	2PN, 2WC	57,0
388	5	T4	19	T4-519	2A	2PN, 2WC	57,0
389	5	T4	20	T4-520	2A	2PN, 2WC	57,0
390	5	T4	21	T4-521	2A	2PN, 2WC	57,0
391	5	T4	22	T4-522	2B	2PN, 2WC	57,0
392	5	T4	23	T4-523	2B	2PN, 2WC	57,0
393	5	T4	24	T4-524	2A	2PN, 2WC	57,0
394	5	T4	25	T4-525	2A	2PN, 2WC	57,0
395	5	T4	26	T4-526	1A	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
396	5	T4	27	T4-527	1A	1PN, 1WC	45,0
397	5	T4	28	T4-528	1A	1PN, 1WC	45,0
398	5	T4	29	T4-529	1A	1PN, 1WC	45,0
399	5	T4	30	T4-530	2B	2PN, 2WC	57,0
400	6	T1	01	T1-601	1B	1PN, 1WC	45,0
401	6	T1	02	T1-602	1A	1PN, 1WC	45,0
402	6	T1	03	T1-603	1A	1PN, 1WC	45,0
403	6	T1	03A	T1-603A	1A	1PN, 1WC	45,0
404	6	T1	05	T1-605	2A	2PN, 2WC	57,0
405	6	T1	06	T1-606	2A	2PN, 2WC	57,0
406	6	T1	06A	T1-606A	1A	1PN, 1WC	45,0
407	6	T1	08	T1-608	1A	1PN, 1WC	45,0
408	6	T1	09	T1-609	1A	1PN, 1WC	45,0
409	6	T1	10	T1-610	2A	2PN, 2WC	57,0
410	6	T1	11	T1-611	2B	2PN, 2WC	57,0
411	6	T1	12	T1-612	2B	2PN, 2WC	57,0
412	6	T1	12A	T1-612A	2A	2PN, 2WC	57,0
413	6	T1	12B	T1-612B	1A	1PN, 1WC	45,0
414	6	T1	15	T1-615	1A	1PN, 1WC	45,0
415	6	T1	16	T1-616	2A	2PN, 2WC	57,0
416	6	T1	16A	T1-616A	2A	2PN, 2WC	57,0
417	6	T1	18	T1-618	2A	2PN, 2WC	57,0
418	6	T1	19	T1-619	2A	2PN, 2WC	57,0
419	6	T1	20	T1-620	2A	2PN, 2WC	57,0
420	6	T1	21	T1-621	2A	2PN, 2WC	57,0
421	6	T1	22	T1-622	2B	2PN, 2WC	57,0
422	6	T1	23	T1-623	2B	2PN, 2WC	57,0
423	6	T1	24	T1-624	2A	2PN, 2WC	57,0
424	6	T1	25	T1-625	2A	2PN, 2WC	57,0
425	6	T1	26	T1-626	1A	1PN, 1WC	45,0
426	6	T1	27	T1-627	1A	1PN, 1WC	45,0
427	6	T1	28	T1-628	1A	1PN, 1WC	45,0
428	6	T1	29	T1-629	1A	1PN, 1WC	45,0
429	6	T1	30	T1-630	2B	2PN, 2WC	57,0
430	6	T3	01	T3-601	1A	1PN, 1WC	45,0
431	6	T3	02	T3-602	1A	1PN, 1WC	45,0
432	6	T3	03	T3-603	1A	1PN, 1WC	45,0
433	6	T3	03A	T3-603A	1A	1PN, 1WC	45,0
434	6	T3	05	T3-605	2A	2PN, 2WC	57,0
435	6	T3	06	T3-606	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
436	6	T3	06A	T3-606A	1A	1PN, 1WC	45,0
437	6	T3	08	T3-608	1A	1PN, 1WC	45,0
438	6	T3	09	T3-609	1A	1PN, 1WC	45,0
439	6	T3	10	T3-610	2A	2PN, 2WC	57,0
440	6	T3	11	T3-611	2B	2PN, 2WC	57,0
441	6	T3	12	T3-612	2B	2PN, 2WC	57,0
442	6	T3	12A	T3-612A	2A	2PN, 2WC	57,0
443	6	T3	12B	T3-612B	1A	1PN, 1WC	45,0
444	6	T3	15	T3-615	1A	1PN, 1WC	45,0
445	6	T3	16	T3-616	2A	2PN, 2WC	57,0
446	6	T3	16A	T3-616A	2A	2PN, 2WC	57,0
447	6	T3	18	T3-618	2A	2PN, 2WC	57,0
448	6	T3	19	T3-619	2A	2PN, 2WC	57,0
449	6	T3	20	T3-620	2A	2PN, 2WC	57,0
450	6	T3	21	T3-621	2A	2PN, 2WC	57,0
451	6	T3	22	T3-622	2B	2PN, 2WC	57,0
452	6	T3	23	T3-623	2B	2PN, 2WC	57,0
453	6	T3	24	T3-624	2A	2PN, 2WC	57,0
454	6	T3	25	T3-625	2A	2PN, 2WC	57,0
455	6	T3	26	T3-626	1A	1PN, 1WC	45,0
456	6	T3	27	T3-627	1A	1PN, 1WC	45,0
457	6	T3	28	T3-628	1A	1PN, 1WC	45,0
458	6	T3	29	T3-629	1A	1PN, 1WC	45,0
459	6	T3	30	T3-630	2B	2PN, 2WC	57,0
460	6	T4	01	T4-601	1B	1PN, 1WC	45,0
461	6	T4	02	T4-602	1A	1PN, 1WC	45,0
462	6	T4	03	T4-603	1A	1PN, 1WC	45,0
463	6	T4	03A	T4-603A	1A	1PN, 1WC	45,0
464	6	T4	05	T4-605	2A	2PN, 2WC	57,0
465	6	T4	06	T4-606	2A	2PN, 2WC	57,0
466	6	T4	06A	T4-606A	1A	1PN, 1WC	45,0
467	6	T4	08	T4-608	1A	1PN, 1WC	45,0
468	6	T4	09	T4-609	1A	1PN, 1WC	45,0
469	6	T4	10	T4-610	2A	2PN, 2WC	57,0
470	6	T4	11	T4-611	2B	2PN, 2WC	57,0
471	6	T4	12	T4-612	2B	2PN, 2WC	57,0
472	6	T4	12A	T4-612A	2A	2PN, 2WC	57,0
473	6	T4	12B	T4-612B	1A	1PN, 1WC	45,0
474	6	T4	15	T4-615	1A	1PN, 1WC	45,0
475	6	T4	16	T4-616	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
476	6	T4	16A	T4-616A	2A	2PN, 2WC	57,0
477	6	T4	18	T4-618	2A	2PN, 2WC	57,0
478	6	T4	19	T4-619	2A	2PN, 2WC	57,0
479	6	T4	20	T4-620	2A	2PN, 2WC	57,0
480	6	T4	21	T4-621	2A	2PN, 2WC	57,0
481	6	T4	22	T4-622	2B	2PN, 2WC	57,0
482	6	T4	23	T4-623	2B	2PN, 2WC	57,0
483	6	T4	24	T4-624	2A	2PN, 2WC	57,0
484	6	T4	25	T4-625	2A	2PN, 2WC	57,0
485	6	T4	26	T4-626	1A	1PN, 1WC	45,0
486	6	T4	27	T4-627	1A	1PN, 1WC	45,0
487	6	T4	28	T4-628	1A	1PN, 1WC	45,0
488	6	T4	29	T4-629	1A	1PN, 1WC	45,0
489	6	T4	30	T4-630	2B	2PN, 2WC	57,0
490	7	T1	01	T1-701	1B	1PN, 1WC	45,0
491	7	T1	02	T1-702	1A	1PN, 1WC	45,0
492	7	T1	03	T1-703	1A	1PN, 1WC	45,0
493	7	T1	03A	T1-703A	1A	1PN, 1WC	45,0
494	7	T1	05	T1-705	2A	2PN, 2WC	57,0
495	7	T1	06	T1-706	2A	2PN, 2WC	57,0
496	7	T1	06A	T1-706A	1A	1PN, 1WC	45,0
497	7	T1	08	T1-708	1A	1PN, 1WC	45,0
498	7	T1	09	T1-709	1A	1PN, 1WC	45,0
499	7	T1	10	T1-710	2A	2PN, 2WC	57,0
500	7	T1	11	T1-711	2B	2PN, 2WC	57,0
501	7	T1	12	T1-712	2B	2PN, 2WC	57,0
502	7	T1	12A	T1-712A	2A	2PN, 2WC	57,0
503	7	T1	12B	T1-712B	1A	1PN, 1WC	45,0
504	7	T1	15	T1-715	1A	1PN, 1WC	45,0
505	7	T1	16	T1-716	2A	2PN, 2WC	57,0
506	7	T1	16A	T1-716A	2A	2PN, 2WC	57,0
507	7	T1	18	T1-718	2A	2PN, 2WC	57,0
508	7	T1	19	T1-719	2A	2PN, 2WC	57,0
509	7	T1	20	T1-720	2A	2PN, 2WC	57,0
510	7	T1	21	T1-721	2A	2PN, 2WC	57,0
511	7	T1	22	T1-722	2B	2PN, 2WC	57,0
512	7	T1	23	T1-723	2B	2PN, 2WC	57,0
513	7	T1	24	T1-724	2A	2PN, 2WC	57,0
514	7	T1	25	T1-725	2A	2PN, 2WC	57,0
515	7	T1	26	T1-726	1A	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
516	7	T1	27	T1-727	1A	1PN, 1WC	45,0
517	7	T1	28	T1-728	1A	1PN, 1WC	45,0
518	7	T1	29	T1-729	1A	1PN, 1WC	45,0
519	7	T1	30	T1-730	2B	2PN, 2WC	57,0
520	7	T3	01	T3-701	1A	1PN, 1WC	45,0
521	7	T3	02	T3-702	1A	1PN, 1WC	45,0
522	7	T3	03	T3-703	1A	1PN, 1WC	45,0
523	7	T3	03A	T3-703A	1A	1PN, 1WC	45,0
524	7	T3	05	T3-705	2A	2PN, 2WC	57,0
525	7	T3	06	T3-706	2A	2PN, 2WC	57,0
526	7	T3	06A	T3-706A	1A	1PN, 1WC	45,0
527	7	T3	08	T3-708	1A	1PN, 1WC	45,0
528	7	T3	09	T3-709	1A	1PN, 1WC	45,0
529	7	T3	10	T3-710	2A	2PN, 2WC	57,0
530	7	T3	11	T3-711	2B	2PN, 2WC	57,0
531	7	T3	12	T3-712	2B	2PN, 2WC	57,0
532	7	T3	12A	T3-712A	2A	2PN, 2WC	57,0
533	7	T3	12B	T3-712B	1A	1PN, 1WC	45,0
534	7	T3	15	T3-715	1A	1PN, 1WC	45,0
535	7	T3	16	T3-716	2A	2PN, 2WC	57,0
536	7	T3	16A	T3-716A	2A	2PN, 2WC	57,0
537	7	T3	18	T3-718	2A	2PN, 2WC	57,0
538	7	T3	19	T3-719	2A	2PN, 2WC	57,0
539	7	T3	20	T3-720	2A	2PN, 2WC	57,0
540	7	T3	21	T3-721	2A	2PN, 2WC	57,0
541	7	T3	22	T3-722	2B	2PN, 2WC	57,0
542	7	T3	23	T3-723	2B	2PN, 2WC	57,0
543	7	T3	24	T3-724	2A	2PN, 2WC	57,0
544	7	T3	25	T3-725	2A	2PN, 2WC	57,0
545	7	T3	26	T3-726	1A	1PN, 1WC	45,0
546	7	T3	27	T3-727	1A	1PN, 1WC	45,0
547	7	T3	28	T3-728	1A	1PN, 1WC	45,0
548	7	T3	29	T3-729	1A	1PN, 1WC	45,0
549	7	T3	30	T3-730	2B	2PN, 2WC	57,0
550	7	T4	01	T4-701	1B	1PN, 1WC	45,0
551	7	T4	02	T4-702	1A	1PN, 1WC	45,0
552	7	T4	03	T4-703	1A	1PN, 1WC	45,0
553	7	T4	03A	T4-703A	1A	1PN, 1WC	45,0
554	7	T4	05	T4-705	2A	2PN, 2WC	57,0
555	7	T4	06	T4-706	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
556	7	T4	06A	T4-706A	1A	1PN, 1WC	45,0
557	7	T4	08	T4-708	1A	1PN, 1WC	45,0
558	7	T4	09	T4-709	1A	1PN, 1WC	45,0
559	7	T4	10	T4-710	2A	2PN, 2WC	57,0
560	7	T4	11	T4-711	2B	2PN, 2WC	57,0
561	7	T4	12	T4-712	2B	2PN, 2WC	57,0
562	7	T4	12A	T4-712A	2A	2PN, 2WC	57,0
563	7	T4	12B	T4-712B	1A	1PN, 1WC	45,0
564	7	T4	15	T4-715	1A	1PN, 1WC	45,0
565	7	T4	16	T4-716	2A	2PN, 2WC	57,0
566	7	T4	16A	T4-716A	2A	2PN, 2WC	57,0
567	7	T4	18	T4-718	2A	2PN, 2WC	57,0
568	7	T4	19	T4-719	2A	2PN, 2WC	57,0
569	7	T4	20	T4-720	2A	2PN, 2WC	57,0
570	7	T4	21	T4-721	2A	2PN, 2WC	57,0
571	7	T4	22	T4-722	2B	2PN, 2WC	57,0
572	7	T4	23	T4-723	2B	2PN, 2WC	57,0
573	7	T4	24	T4-724	2A	2PN, 2WC	57,0
574	7	T4	25	T4-725	2A	2PN, 2WC	57,0
575	7	T4	26	T4-726	1A	1PN, 1WC	45,0
576	7	T4	27	T4-727	1A	1PN, 1WC	45,0
577	7	T4	28	T4-728	1A	1PN, 1WC	45,0
578	7	T4	29	T4-729	1A	1PN, 1WC	45,0
579	7	T4	30	T4-730	2B	2PN, 2WC	57,0
580	8	T1	01	T1-801	1B	1PN, 1WC	45,0
581	8	T1	02	T1-802	1A	1PN, 1WC	45,0
582	8	T1	03	T1-803	1A	1PN, 1WC	45,0
583	8	T1	03A	T1-803A	1A	1PN, 1WC	45,0
584	8	T1	05	T1-805	2A	2PN, 2WC	57,0
585	8	T1	06	T1-806	2A	2PN, 2WC	57,0
586	8	T1	06A	T1-806A	1A	1PN, 1WC	45,0
587	8	T1	08	T1-808	1A	1PN, 1WC	45,0
588	8	T1	09	T1-809	1A	1PN, 1WC	45,0
589	8	T1	10	T1-810	2A	2PN, 2WC	57,0
590	8	T1	11	T1-811	2B	2PN, 2WC	57,0
591	8	T1	12	T1-812	2B	2PN, 2WC	57,0
592	8	T1	12A	T1-812A	2A	2PN, 2WC	57,0
593	8	T1	12B	T1-812B	1A	1PN, 1WC	45,0
594	8	T1	15	T1-815	1A	1PN, 1WC	45,0
595	8	T1	16	T1-816	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
596	8	T1	16A	T1-816A	2A	2PN, 2WC	57,0
597	8	T1	18	T1-818	2A	2PN, 2WC	57,0
598	8	T1	19	T1-819	2A	2PN, 2WC	57,0
599	8	T1	20	T1-820	2A	2PN, 2WC	57,0
600	8	T1	21	T1-821	2A	2PN, 2WC	57,0
601	8	T1	22	T1-822	2B	2PN, 2WC	57,0
602	8	T1	23	T1-823	2B	2PN, 2WC	57,0
603	8	T1	24	T1-824	2A	2PN, 2WC	57,0
604	8	T1	25	T1-825	2A	2PN, 2WC	57,0
605	8	T1	26	T1-826	1A	1PN, 1WC	45,0
606	8	T1	27	T1-827	1A	1PN, 1WC	45,0
607	8	T1	28	T1-828	1A	1PN, 1WC	45,0
608	8	T1	29	T1-829	1A	1PN, 1WC	45,0
609	8	T1	30	T1-830	2B	2PN, 2WC	57,0
610	8	T3	01	T3-801	1A	1PN, 1WC	45,0
611	8	T3	02	T3-802	1A	1PN, 1WC	45,0
612	8	T3	03	T3-803	1A	1PN, 1WC	45,0
613	8	T3	03A	T3-803A	1A	1PN, 1WC	45,0
614	8	T3	05	T3-805	2A	2PN, 2WC	57,0
615	8	T3	06	T3-806	2A	2PN, 2WC	57,0
616	8	T3	06A	T3-806A	1A	1PN, 1WC	45,0
617	8	T3	08	T3-808	1A	1PN, 1WC	45,0
618	8	T3	09	T3-809	1A	1PN, 1WC	45,0
619	8	T3	10	T3-810	2A	2PN, 2WC	57,0
620	8	T3	11	T3-811	2B	2PN, 2WC	57,0
621	8	T3	12	T3-812	2B	2PN, 2WC	57,0
622	8	T3	12A	T3-812A	2A	2PN, 2WC	57,0
623	8	T3	12B	T3-812B	1A	1PN, 1WC	45,0
624	8	T3	15	T3-815	1A	1PN, 1WC	45,0
625	8	T3	16	T3-816	2A	2PN, 2WC	57,0
626	8	T3	16A	T3-816A	2A	2PN, 2WC	57,0
627	8	T3	18	T3-818	2A	2PN, 2WC	57,0
628	8	T3	19	T3-819	2A	2PN, 2WC	57,0
629	8	T3	20	T3-820	2A	2PN, 2WC	57,0
630	8	T3	21	T3-821	2A	2PN, 2WC	57,0
631	8	T3	22	T3-822	2B	2PN, 2WC	57,0
632	8	T3	23	T3-823	2B	2PN, 2WC	57,0
633	8	T3	24	T3-824	2A	2PN, 2WC	57,0
634	8	T3	25	T3-825	2A	2PN, 2WC	57,0
635	8	T3	26	T3-826	1A	1PN, 1WC	45,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
636	8	T3	27	T3-827	1A	1PN, 1WC	45,0
637	8	T3	28	T3-828	1A	1PN, 1WC	45,0
638	8	T3	29	T3-829	1A	1PN, 1WC	45,0
639	8	T3	30	T3-830	2B	2PN, 2WC	57,0
640	8	T4	01	T4-801	1B	1PN, 1WC	45,0
641	8	T4	02	T4-802	1A	1PN, 1WC	45,0
642	8	T4	03	T4-803	1A	1PN, 1WC	45,0
643	8	T4	03A	T4-803A	1A	1PN, 1WC	45,0
644	8	T4	05	T4-805	2A	2PN, 2WC	57,0
645	8	T4	06	T4-806	2A	2PN, 2WC	57,0
646	8	T4	06A	T4-806A	1A	1PN, 1WC	45,0
647	8	T4	08	T4-808	1A	1PN, 1WC	45,0
648	8	T4	09	T4-809	1A	1PN, 1WC	45,0
649	8	T4	10	T4-810	2A	2PN, 2WC	57,0
650	8	T4	11	T4-811	2B	2PN, 2WC	57,0
651	8	T4	12	T4-812	2B	2PN, 2WC	57,0
652	8	T4	12A	T4-812A	2A	2PN, 2WC	57,0
653	8	T4	12B	T4-812B	1A	1PN, 1WC	45,0
654	8	T4	15	T4-815	1A	1PN, 1WC	45,0
655	8	T4	16	T4-816	2A	2PN, 2WC	57,0
656	8	T4	16A	T4-816A	2A	2PN, 2WC	57,0
657	8	T4	18	T4-818	2A	2PN, 2WC	57,0
658	8	T4	19	T4-819	2A	2PN, 2WC	57,0
659	8	T4	20	T4-820	2A	2PN, 2WC	57,0
660	8	T4	21	T4-821	2A	2PN, 2WC	57,0
661	8	T4	22	T4-822	2B	2PN, 2WC	57,0
662	8	T4	23	T4-823	2B	2PN, 2WC	57,0
663	8	T4	24	T4-824	2A	2PN, 2WC	57,0
664	8	T4	25	T4-825	2A	2PN, 2WC	57,0
665	8	T4	26	T4-826	1A	1PN, 1WC	45,0
666	8	T4	27	T4-827	1A	1PN, 1WC	45,0
667	8	T4	28	T4-828	1A	1PN, 1WC	45,0
668	8	T4	29	T4-829	1A	1PN, 1WC	45,0
669	8	T4	30	T4-830	2B	2PN, 2WC	57,0
670	9	T1	01	T1-901	1B	1PN, 1WC	45,0
671	9	T1	02	T1-902	1A	1PN, 1WC	45,0
672	9	T1	03	T1-903	1A	1PN, 1WC	45,0
673	9	T1	03A	T1-903A	1A	1PN, 1WC	45,0
674	9	T1	05	T1-905	2A	2PN, 2WC	57,0
675	9	T1	06	T1-906	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
676	9	T1	06A	T1-906A	1A	1PN, 1WC	45,0
677	9	T1	08	T1-908	1A	1PN, 1WC	45,0
678	9	T1	09	T1-909	1A	1PN, 1WC	45,0
679	9	T1	10	T1-910	2A	2PN, 2WC	57,0
680	9	T1	11	T1-911	2B	2PN, 2WC	57,0
681	9	T1	12	T1-912	2B	2PN, 2WC	57,0
682	9	T1	12A	T1-912A	2A	2PN, 2WC	57,0
683	9	T1	12B	T1-912B	1A	1PN, 1WC	45,0
684	9	T1	15	T1-915	1A	1PN, 1WC	45,0
685	9	T1	16	T1-916	2A	2PN, 2WC	57,0
686	9	T1	16A	T1-916A	2A	2PN, 2WC	57,0
687	9	T1	18	T1-918	2A	2PN, 2WC	57,0
688	9	T1	19	T1-919	2A	2PN, 2WC	57,0
689	9	T1	20	T1-920	2A	2PN, 2WC	57,0
690	9	T1	21	T1-921	2A	2PN, 2WC	57,0
691	9	T1	22	T1-922	2B	2PN, 2WC	57,0
692	9	T1	23	T1-923	2B	2PN, 2WC	57,0
693	9	T1	24	T1-924	2A	2PN, 2WC	57,0
694	9	T1	25	T1-925	2A	2PN, 2WC	57,0
695	9	T1	26	T1-926	1A	1PN, 1WC	45,0
696	9	T1	27	T1-927	1A	1PN, 1WC	45,0
697	9	T1	28	T1-928	1A	1PN, 1WC	45,0
698	9	T1	29	T1-929	1A	1PN, 1WC	45,0
699	9	T1	30	T1-930	2B	2PN, 2WC	57,0
700	9	T3	01	T3-901	1A	1PN, 1WC	45,0
701	9	T3	02	T3-902	1A	1PN, 1WC	45,0
702	9	T3	03	T3-903	1A	1PN, 1WC	45,0
703	9	T3	03A	T3-903A	1A	1PN, 1WC	45,0
704	9	T3	05	T3-905	2A	2PN, 2WC	57,0
705	9	T3	06	T3-906	2A	2PN, 2WC	57,0
706	9	T3	06A	T3-906A	1A	1PN, 1WC	45,0
707	9	T3	08	T3-908	1A	1PN, 1WC	45,0
708	9	T3	09	T3-909	1A	1PN, 1WC	45,0
709	9	T3	10	T3-910	2A	2PN, 2WC	57,0
710	9	T3	11	T3-911	2B	2PN, 2WC	57,0
711	9	T3	12	T3-912	2B	2PN, 2WC	57,0
712	9	T3	12A	T3-912A	2A	2PN, 2WC	57,0
713	9	T3	12B	T3-912B	1A	1PN, 1WC	45,0
714	9	T3	15	T3-915	1A	1PN, 1WC	45,0
715	9	T3	16	T3-916	2A	2PN, 2WC	57,0

STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
716	9	T3	16A	T3-916A	2A	2PN, 2WC	57,0
717	9	T3	18	T3-918	2A	2PN, 2WC	57,0
718	9	T3	19	T3-919	2A	2PN, 2WC	57,0
719	9	T3	20	T3-920	2A	2PN, 2WC	57,0
720	9	T3	21	T3-921	2A	2PN, 2WC	57,0
721	9	T3	22	T3-922	2B	2PN, 2WC	57,0
722	9	T3	23	T3-923	2B	2PN, 2WC	57,0
723	9	T3	24	T3-924	2A	2PN, 2WC	57,0
724	9	T3	25	T3-925	2A	2PN, 2WC	57,0
725	9	T3	26	T3-926	1A	1PN, 1WC	45,0
726	9	T3	27	T3-927	1A	1PN, 1WC	45,0
727	9	T3	28	T3-928	1A	1PN, 1WC	45,0
728	9	T3	29	T3-929	1A	1PN, 1WC	45,0
729	9	T3	30	T3-930	2B	2PN, 2WC	57,0
730	9	T4	01	T4-901	1B	1PN, 1WC	45,0
731	9	T4	02	T4-902	1A	1PN, 1WC	45,0
732	9	T4	03	T4-903	1A	1PN, 1WC	45,0
733	9	T4	03A	T4-903A	1A	1PN, 1WC	45,0
734	9	T4	05	T4-905	2A	2PN, 2WC	57,0
735	9	T4	06	T4-906	2A	2PN, 2WC	57,0
736	9	T4	06A	T4-906A	1A	1PN, 1WC	45,0
737	9	T4	08	T4-908	1A	1PN, 1WC	45,0
738	9	T4	09	T4-909	1A	1PN, 1WC	45,0
739	9	T4	10	T4-910	2A	2PN, 2WC	57,0
740	9	T4	11	T4-911	2B	2PN, 2WC	57,0
741	9	T4	12	T4-912	2B	2PN, 2WC	57,0
742	9	T4	12A	T4-912A	2A	2PN, 2WC	57,0
743	9	T4	12B	T4-912B	1A	1PN, 1WC	45,0
744	9	T4	15	T4-915	1A	1PN, 1WC	45,0
745	9	T4	16	T4-916	2A	2PN, 2WC	57,0
746	9	T4	16A	T4-916A	2A	2PN, 2WC	57,0
747	9	T4	18	T4-918	2A	2PN, 2WC	57,0
748	9	T4	19	T4-919	2A	2PN, 2WC	57,0
749	9	T4	20	T4-920	2A	2PN, 2WC	57,0
750	9	T4	21	T4-921	2A	2PN, 2WC	57,0
751	9	T4	22	T4-922	2B	2PN, 2WC	57,0
752	9	T4	23	T4-923	2B	2PN, 2WC	57,0
753	9	T4	24	T4-924	2A	2PN, 2WC	57,0
754	9	T4	25	T4-925	2A	2PN, 2WC	57,0
755	9	T4	26	T4-926	1A	1PN, 1WC	45,0



STT	Tầng	Toà	Số căn	Mã căn	Loại căn	Phòng Chức năng	Diện tích thông thủy (m2)
756	9	T4	27	T4-927	1A	1PN, 1WC	45,0
757	9	T4	28	T4-928	1A	1PN, 1WC	45,0
758	9	T4	29	T4-929	1A	1PN, 1WC	45,0
759	9	T4	30	T4-930	2B	2PN, 2WC	57,0